

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Z
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 241/2017/HS-ST

Ngày: 05-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Z**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **LÊ THỊ HẠNG**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **NGUYỄN THỊ MỘNG LÀNH**

Bà **NGUYỄN THỊ LÝ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **ĐÀO MINH TUẤN** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Z

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tham gia phiên tòa: Bà **NGUYỄN NGỌC TRANG** - Kiểm sát viên

Ngày 05/12/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Z mở phiên tòa công khai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 303/HSST ngày 09/10/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2017/QĐXXST-HS ngày 09/11/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 62/QĐ-HS ngày 23/11/2017, đối với các bị cáo:

1. LÊ CÔNG Q (Cung), sinh năm 1976, tại Khánh Hòa. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: 15 đường HT, phường VT, TP. Z. Nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 06/12. Con ông: Lê H (sinh năm 1946) và bà Dương Thị K (sinh năm 1948); Vợ Huỳnh Khúc Tú V (sinh năm 1976); có hai con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền sự: không; Tiền án: Bản án số 20/HSST ngày 22/3/1996 Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 20 tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/01/1997 (*Chưa chấp hành phần án phí của bản án*). Nhân thân:

- Bản án số 32/HSST ngày 25/9/2001, Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai xử phạt 8 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”.

- Bản án số 28/HSST ngày 20/9/2002, Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai xử phạt 12 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/6/2003.

- Bản án số 80/HSST ngày 14/12/2004, Tòa án nhân dân huyện TP, tỉnh Đồng Nai xử phạt 48 tháng tù về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2008.

- Quyết định số 25/QĐ-UBND ngày 14/4/2010 của Ủy ban nhân dân phường VT về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường VT do có hành vi đánh người gây thương tích. Chấp hành xong ngày 16/10/2010.

- Ngày 13/11/2013 bị Công an thành phố Z xử phạt hành chính 1.500.000đồng do vi phạm trong lĩnh vực an ninh và trật tự.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt.

2. HUỲNH KHÚC QUỐC U (Chủ), sinh năm 1978, tại Khánh Hòa. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: 21 đường HT, phường VT, TP. Z. Nghề nghiệp: không. Trình độ văn hóa: 6/12. Con ông: Huỳnh T (sinh năm 1946) và bà Khúc Thị Kim L (sinh năm 1951); vợ Võ Thị Thu T (sinh năm 1979); có hai con lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Bị cáo có mặt.

- *Người bị hại*: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1968
Trú tại: 37/2 đường LTP, phường PS, TP. Z.
(*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

- *Người làm chứng*: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1979
Trú tại: 160/10 đường ĐN, phường PH, TP. Z. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 27/8/2016, Lê Công Q và Huỳnh Khúc Quốc Ungôi uống bia tại quán vỉa hè trên đường ĐN, TP. Z. Ngồi bên cạnh bàn của U là bàn của anh Nguyễn Ngọc H và Nguyễn Văn M cùng với một số công nhân xây dựng làm chung với anh H. Do trước đây có làm cùng với anh H nên U cầm ly bia qua cùng với anh H nhưng H không cùng ly và nói với U “*Mày phẫn đi*”. Đang ngồi ở bàn nghe H nói với U như vậy thì Q bực tức đứng dậy bước qua dùng chân đá một cái vào đầu H thì được mọi người can ngăn nên Q và Ubỏ về.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, ở trước nhà 37 đường LTP, TP. Z để uống bia và ăn vịt lộn. Tại đây, H dùng điện thoại liên tục gọi vào số điện thoại của U để thách đố đánh nhau. Lúc này, Q và U cũng đang ngồi uống bia ở trong nhà đường HT. Quốc nghe U nói chuyện với H thì giật điện thoại của U nói chuyện với H: “*Mày đang ở đâu*” H trả lời “*Đang ở đường LTP*”. Q nói U đi lấy xe máy, còn Q vào nhà lấy 2 con dao dài khoảng 40cm đi ra đưa cho U một cây, Q cầm một cây. U chờ Q đi dọc theo đường LTP tìm H. Đến trước số nhà 37 đường LTP có quán vịt lộn, thấy H và M đang ngồi thì Qnhảy xuống xe, quay sống dao chém vào người H 2 đến 3 nhát làm H ngã xuống đất. Q tiếp tục dùng chân đá vào người H và quay sang bắt M phải quỳ xin thì Q không chém Minh. Sau khi chém H xong, Q quay ra xe nói Uchở về nhà. Trên đường về thấy có bãi tập kết rác ở ngã ba đường LTP và TQC thì Q ném hai con dao vào đồng rác rồi về nhà ngủ. Sau khi bị gây thương tích thì anh H được đưa đi cấp cứu. Ngày 12/9/2016, anh Nguyễn Ngọc H có đơn yêu cầu khởi tố.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/TgT ngày 02/11/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Khánh Hòa kết luận thương tích của Nguyễn Ngọc H:

- Gãy xương chính mũi. Tỷ lệ thương tật 9%
- Lung lay răng 1.1 và 2.1. tỷ lệ thương tật 2%
- 04 vết sẹo phần mềm: vùng đỉnh phải, vùng vành tai phải và vùng môi, sẹo kích thước nhỏ, khô tốt. Tỷ lệ thương tật 3%. Thực hiện nguyên tắc cộng lùi, tỷ lệ thương tích gây nên hiện tại là 14%

Cáo trạng số 126/KSĐT-XXSTHS ngày 31/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố Lê Công Q và Huỳnh Khúc Quốc U phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 2 Điều 104 (*viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 104*) Bộ luật hình sự.

Lời khai của người bị hại, anh Nguyễn Ngọc H trong hồ sơ vụ án thể hiện: Trước đây, giữa anh H và bị cáo U có quan hệ đồng nghiệp nên vào khoảng 19 giờ, ngày 27/8/2016 khi đang ngồi uống bia cùng mấy người bạn tại đường ĐN thì U cầm ly bia qua cụng nhưng anh H không cụng ly và nói với U “*Mày phẫn đi*”. Bạn đi cùng với U là Q nghe vậy đi đến dùng chân đá vào mặt anh H nhưng không gây thương tích. Do bức tức việc Quốc vô cớ đánh nên vào khoảng 20 giờ cùng ngày, anh H rủ anh Nguyễn Văn M đến quán vịt lộn trước số nhà 37 đường LTP tiếp tục nhậu. Tại đây, anh H liên tục gọi điện thoại cho U để thách đố đánh nhau. Một lúc sau, Q và U mỗi người cầm theo một con dao đi xe máy đến, Q dùng dao chém 2 đến 3 nhát vào vùng đầu làm anh H ngã xuống đất. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình các bị cáo có đến xin lỗi và đã bồi thường thiệt hại cho anh H. Ngày 25/10/2017, anh Nguyễn Ngọc H gửi đơn trình bày và không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại đến Tòa án nhân dân thành phố Z. Đồng thời đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật và xin được vắng mặt tại các phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Công Q khai nhận: Do thấy anh H có thái độ coi thường U và sau đó lại liên tục gọi điện thoại chửi bới, khiêu khích và hỏi các bị cáo ở đâu để anh H đến đánh nhau. Biết anh H đang ngồi nhậu trước nhà số 37 đường LTP, bị cáo đã vào nhà lấy hai con dao dài khoảng 40cm, đưa cho U một cây và bị cáo cầm một cây. Đồng thời, nói U điều khiển xe máy đến gặp anh H. Khi đến nơi, bị cáo quay sống dao chém anh H mấy nhát vào vùng mặt, đầu gây thương tích cho anh Nguyễn Ngọc H với tỷ lệ tổn thương là 14% làm anh H ngã xuống đất. Bị cáo ra xe nói U chở về nhà. Trên đường về, thấy có bãi tập kết rác ở ngã ba đường LTP và TQC thì bị cáo ném hai con dao vào đồng rác rồi về nhà ngủ. Gia đình bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị vết thương cho anh H.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Khúc Quốc U khai nhận: Trước đây, bị cáo và anh H có làm chung công trình xây dựng nên khi ngồi uống bia thấy anh H, bị cáo có đến gặp và cụng ly nhưng anh H không cụng mà đuổi bị cáo đi. Q ngồi cạnh bên nghe thấy đứng dậy đá vào mặt anh H một cái thì được mọi người can ngăn nên bị cáo chở Q về nhà. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày anh H liên tục gọi điện thoại vào máy của bị cáo chửi bới, thách thức đánh nhau, hỏi bị cáo và Q

đang ở đâu để anh H đến. Q giật điện thoại nghe nên biết H đang ở đường LTP. Q vào nhà lấy hai con dao đưa cho bị cáo 1 cây và nói bị cáo chờ đi. Nhận thức của bị cáo biết rằng, ý Q nói đi đánh nhau với H. Bị cáo đồng ý, lấy xe máy chở Q đi dọc đường LTP đến trước số nhà 37 thì thấy H đang ngồi nhậu tại quán vịt lộn, Q nhảy xuống xe quay sống dao chém H. Sau khi chém xong, bị cáo chở Q về nhà và đã vứt hai con dao chỗ điểm tập kết rác trên đường LTP và TQC. Gia đình bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị vết thương cho anh H. Nay bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z tỉnh Khánh Hòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 104 (*Viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 104*); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm b,p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Công Q từ 24 đến 36 tháng tù; bị cáo Huỳnh Khúc Quốc U từ 18 đến 24 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Khoảng 8 giờ 00 phút, ngày 27/8/2016, tại trước số nhà 37 đường LTP, TP. Z các bị cáo Lê Công Q, Huỳnh Khúc Quốc U đã dùng dao dài khoảng 40cm (*là hung khí nguy hiểm được quy định tại tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật hình*) làm công cụ tấn công, gây thương tích cho anh Nguyễn Ngọc H. Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 270/TgT ngày 02/11/2017 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Khánh Hòa kết luận thương tích của Nguyễn Ngọc H: gãy xương chính mũi. Tỷ lệ thương tật 9%; lung lay răng 1.1 và 2.1. tỷ lệ thương tật 2%; 04 (bốn) vết sẹo phần mềm: vùng đỉnh phải, vùng vành tai phải và vùng môi, sẹo kích thước nhỏ, khô tốt. Tỷ lệ thương tật 3%; thực hiện nguyên tắc cộng lùi, tỷ lệ thương tích gây nên hiện tại là 14%. Do đó, cáo trạng số 126/KSĐT-XXSTHS ngày 31/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Z truy tố các bị cáo Lê Công Q, Huỳnh Khúc Quốc U phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 104 (*viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 104*) Bộ luật hình sự.

[2] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Năm 1996 bị cáo Lê Công Q đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 12 tháng tù về tội: “*Cướp giật tài sản của công dân*”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/01/1997. Tuy nhiên, đến nay bị cáo vẫn chưa chấp hành phần án phí của bản án trên (BL133) nên vẫn thuộc trường hợp đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại phạm tội do

cố ý. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*tái phạm*” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của bộ luật hình sự đối với bị cáo Q.

[3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Công Q, Huỳnh Khúc Quốc U.

[4] Đối với bị cáo Huỳnh Khúc Quốc U, năm 1996 đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 10 tháng tù về tội: “*Cướp giật tài sản của công dân*”, chấp hành xong hình phạt tù (*được trả tự do tại phiên tòa*) nhưng đến nay vẫn chưa chấp hành phần án phí của bản án (BL133). Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 107 Bộ luật hình sự năm 2015 về xóa án tích đối với người từ đủ 16 đến dưới 18 tuổi bị kết án về tội rất nghiêm trọng do cố ý, có lợi hơn so với quy định của Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội về xóa án tích đối với bị cáo Huỳnh Khúc Quốc U là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định hình phạt đối với tội “*Cố ý gây thương tích*” là từ 2 năm đến 6 năm tù, nhẹ hơn hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 và công văn số 327/TANDTC-PC, ngày 07/11/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc: “Viện dẫn các điều khoản có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 trong bản án”. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội để xử phạt các bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lê Công Q là người trực tiếp gây thương tích cho người bị hại. Bị cáo có nhân thân xấu, từ năm 1996 bị cáo liên tục bị kết án về các tội xâm phạm sở hữu; đến năm 2010 đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội. Đối với bị cáo Huỳnh Khúc Quốc U tuy không phải là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nhưng bị cáo là người giúp sức dùng xe máy chở bị cáo Q và đứng ngoài cảnh giới, tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo Q thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, xét vai trò tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị

cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù có thời hạn cho cả hai bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian cần thiết. Theo đó, bị cáo Lê Công Q phải chịu mức hình phạt cao hơn so với bị cáo Huỳnh Khúc Quốc U thì mới đủ tác dụng răn đe giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại Nguyễn Ngọc H vắng mặt nhưng có đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin vắng nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

[8] *Về án phí*: các Bị cáo Lê Công Q, Huỳnh Khúc Quốc U mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo **Lê Công Q (Cung); Huỳnh Khúc Quốc U (Chủ)** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng khoản 2 Điều 104 (*viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 104*); điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Công Q 03 (ba) năm** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

- Áp dụng khoản 2 Điều 104 (*viện dẫn điểm a khoản 1 Điều 104*); điểm b,p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Khúc Quốc U 02 (hai) năm** tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. *Về trách nhiệm dân sự*: Người bị hại vắng mặt nên Hội đồng xét xử tách ra giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự khi có yêu cầu.

3. *Về án phí*: các bị cáo Lê Công Q, Huỳnh Khúc Quốc U mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Dương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Công an TP. Nha Trang;
- Thi hành án dân sự Nha Trang;
- Lưu: Ấn văn + Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

LÊ THỊ HẠNG